TRƯỜNG ĐẠI HỌC
TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
TP. HỒ CHÍ MINH
KHOA MÔI TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Học phần: **TÀI NGUYÊN CẢNH QUAN VÀ DU LỊCH SINH THÁI**

Trình độ đào tạo: Đại học

1. Thông tin tổng quát (General information)

Tên học phần:	TÀI NGUYÊN CẢNH QUAN VÀ DU LỊCH SINH THÁI
Tiếng Việt:	TÀI NGUYÊN CẢNH QUAN VÀ DU LỊCH SINH THÁI
Tiếng Anh:	RESOURCES LANDSCAPE & ECOTOURISM
Mã số học phần:	140114041
Thời điểm tiến hành:	Học kỳ 6
Loại học phần:	
☐ Bắt buộc ☒ Tự chọn	
Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: ☐ Kiến thức giáo dục đại cương ☐ Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp: ☐ Kiến thức cơ sở ngành ☐ Kiến thức ngành ☒ Kiến thức chuyên ngành ☐ Học phần khóa luận/luận văn tốt nghiệp	
Số tín chỉ:	2 tín chỉ
Giờ tín chỉ đối với các hoạt động	30 tiết
Số tiết lý thuyết:	20 tiết
Số tiết bài tập:	1 tiết
Số tiết thảo luận, hoạt động nhóm:	8 tiết
Kiểm tra:	1 tiết
Thời gian tự học:	60 tiết
Điều kiện tham dự học phần:	
Học phần tiên quyết:	
Học phần song hành:	
Điều kiện khác:	
Khoa/Bộ môn phụ trách học phần:	Môi trường/ Bộ môn QLTN&MT

2. Mô tả học phần (Course Description)

Môn học là học phần kiến thức chuyên ngành tự chọn dành cho sinh viên ngành Quản lý Tài nguyên và Môi trường. Môn học truyền đạt cho sinh viên các khái niệm về du lịch sinh thái (DLST), tài nguyên DLST, các loại hình du lịch sinh thái cũng như các kiến thức, phương pháp và kỹ năng quy hoạch, quản lý các hoạt động du lịch sinh thái trên phương diện kỹ thuật, kinh tế-xã hội và môi trường. Kỹ năng làm việc tại các công ty du lịch sinh thái, các khu bảo tồn, Vườn quốc gia.

3. Mục tiêu học phần (Course Goals)

Mục tiêu học phần *(CGs)*	**Mô tả** ***(Course goal description)*** *(Học phần này trang bị cho sinh viên:)*	**Chuẩn đầu ra** **CTĐT** (ELOs)
CG1	Có khả năng giải thích được các khái niệm liên quan đến tài nguyên cảnh quan và du lịch sinh thái	ELO2, ELO11
CG2	Có khả năng đánh giá ảnh hưởng hoạt động du lịch sinh thái và những vấn đề liên quan	ELO2, ELO3, ELO4, ELO5, ELO9, ELO11
CG3	Vận dụng kiến thức môn học lập kế hoạch qui hoạch và thiết kế và kinh doanh du lịch sinh thái	ELO2, ELO3, ELO4, ELO5, ELO8, ELO9, ELO10, ELO11
CG4	Kỹ năng làm việc tại các công ty du lịch sinh thái, các khu bảo tồn, Vườn quốc gia. Sinh viên có ý thức bảo vệ môi trường, góp sức phát triển du lịch bền vững	ELO2, ELO3, ELO4, ELO5, ELO8, ELO9, ELO10, ELO11
CG5	Sinh viên chủ động trong học tập, tìm kiếm tài liệu tham khảo và tích cực trong quá trình thực tế cũng như trong thảo luận nhóm	ELO11

4. Chuẩn đầu ra học phần (CELOs - Course Expected Learning Outcomes)

Chuẩn đầu ra HP*[1]*	**Mô tả CĐR học phần** *[2]* *(Sau khi học xong học phần này, người học có thể:)*	**Chuẩn đầu ra CTĐT***[3]*
CELO1	Phân biệt các loại hình du lịch sinh thái, tài nguyên du lịch sinh thái, tài nguyên cảnh quan. Giải thích đặc trưng, nguyên tắc, yêu cầu du lịch sinh thái, các bên liên quan hoạt động du lịch sinh thái	ELO2, ELO3
CELO2	Đánh giá tác động của du lịch sinh thái với môi trường, kinh tế, xã hội. Có ý thức sử dụng hợp lý và bảo vệ tài nguyên thiên nhiên trong phát triển du lịch sinh thái. Áp dụng kiến thức tổng hợp để đề xuất giải pháp giảm thiểu tác động của du lịch sinh thái đối với môi trường, kinh tế, xã hội	ELO2, ELO3, ELO4, ELO11, ELO12
CELO3	Lập kế hoạch qui hoạch, thiết kế và kinh doanh du lịch sinh thái. Áp dụng tính toán sức chứa	ELO2, ELO3, ELO4, ELO10, ELO11
CELO4	Kỹ năng hướng dẫn và xây dựng các tour du lịch sinh thái. Tuyên truyền ý thức giáo dục môi trường, bảo vệ môi trường	ELO2, ELO12
CELO5	Phát triển kỹ năng giao tiếp làm việc nhóm, thuyết trình, thảo luận, trình bày phản biện và đánh giá vấn đề	ELO11

Ghi chú: Nhóm chuẩn đầu ra kiến thức: CELO1-CELO4

Nhóm chuẩn đầu ra kỹ năng: CELO

Nhóm mức độ tự chủ và trách nhiệm: CELO2 – CELO5

Ma trận mối quan hệ giữa CĐR học phần và CĐR của CTĐT

CĐR học phần	**CĐR của CTĐT**					
	ELO2	**ELO3**	**ELO4**	**ELO10**	**ELO11**	**ELO12**
CELO1	H	M	-	-	-	-
CELO2	H	H	H	-	M	L
CELO3	M	M	M	H	M	-
CELO4	L	-	-	-	-	L

CELO5	-	-	-	-	H	-

H: High (Cao) M: Medium (Trung bình) L: Low (Thấp)

5. Phương pháp giảng dạy - học tập và phương pháp kiểm tra đánh giá học phần

5.1. Phương pháp giảng dạy - học tập

Phương pháp giảng dạy áp dụng theo quy định trong công văn số 03/KMTr của khoa môi trường:

(1). Phương pháp thuyết trình (Lecturing) ☒

(2). Phương pháp động não (Brainstorming) ☒

(3). Phương pháp Suy nghĩ - Từng cặp - Chia sẻ (Think-pair-share)

(4). Phương pháp học dựa trên vấn đề (Problem based learning) ☒

(5). Phương pháp hoạt động nhóm (Group based learning) ☒

(6). Phương pháp đóng vai (Role playing) ☒

(7). Phương pháp học dựa vào dự án (Project based learning)

(8). Phương pháp mô phỏng (Simualtion)

(9). Phương pháp nghiên cứu tình huống (Case studies)

(10). Phương pháp tham quan thực tế (Fieldtrip/xem video) ☒

(11). Phương pháp Dạy học thông qua làm đồ án/ thực hành/thực tập

Phương pháp học tập:

- Nghe giảng trên lớp; xem video

- Đọc và ôn bài cũ trước các buổi giảng;

- Tra cứu thông tin liên quan về môn học trên internet;

- Thảo luận làm việc nhóm; trình bày bài thuyết trình

5.2. Phương pháp kiểm tra đánh giá học phần

5.2.1 Điểm đánh giá:

- Thang điểm đánh giá: Đánh giá theo thang điểm 10, sau đó được quy đổi sang thang điểm chữ và thang điểm 4 theo quy chế đào tạo tín chỉ.

- Điểm đánh giá quá trình: (A1)

+ Trọng số: 30% bao gồm điểm các bài kiểm tra, thảo luận nhóm và điểm chuyên cần của sinh viên

+ Hình thức đánh giá:

Tự luận☒ Trắc nghiệm Thảo luận nhóm☒ Bài tập nhóm☒ Thực hành☐ Khác☐

- Điểm thi kết thúc học phần: (A3)

+ Trọng số: 70%

+ Hình thức thi:

Tự luận☒ Trắc nghiệm☐ Thực hành☐ Khác☐

5.2.2. Đánh giá sinh viên: (Course assessment)

Thành phần đánh giá [1]	**Bài đánh giá / thời gian (Ax.x) [2]**	**Nội dung đánh giá [3]**	**CĐR học phần (CELO.x.x) [4]**	**Số lần đánh giá / thời điểm [5]**	**Tiêu chí đánh giá [6]**	**Phương pháp đánh giá [7]**	**Tỷ lệ (%) [8]**
A1. Đánh giá quá trình	**Bài thuyết trình nhóm trên lớp/ 30 phút**	Kiến thức, kỹ năng, năng lực Chương 2,3,4,5: Đánh giá kiến thức tổng hợp và kỹ năng sinh viên	**CELO1 CELO2 CELO3 CELO4 CELO5**	Thuyết trình nhóm tuần 2, 4,6,8	Hiểu nội dung thuyết trình, Phân tích và đánh giá đúng sai (Theo Rubric 3, 4)	PP quan sát PP phỏng vấn	20%
	Bài tập cá nhân	Kiến thức, năng lực Chương 6: Tính toán theo bài toán thực tế về sức chứa	**CELO3 CELO5**	1 bài vào tuần 9.	Tính toán đúng kết quả (Theo Rubric 2, 5)	PP viết	5%
	Chuyên cần	Năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm		Trong suốt 10 tuần	Tham gia lớp học đầy đủ (Theo Rubric 1)	PP quan sát	5%
A2. Đánh	-	-	-	-	-	-	-

giá giữa kỳ							
A3. Đánh giá cuối kỳ	**Bài thi viết/60 phút**	Đánh giá tổng hợp kiến thức, kỹ năng, năng lực sinh viên	**CELO1 CELO2 CELO3 CELO4**	1 lần sau khi kết thúc quá trình học	Trả lời chính xác nội dung yêu cầu (Theo Rubric 2)	PP viết	70%

5.3. Rubric đánh giá kết quả học tập

Điểm đánh giá kết quả học tập của học phần áp dụng theo ma trận rubric quy định cho môn học lý thuyết theo quy định của Khoa Môi trường trong công văn 04/KMTr.

6. Nội dung chi tiết học phần theo tuần

Tuần	Nội dung	PPGD chính	Chuẩn đầu ra của học phần
1	**Giới thiệu môn học** - Giới thiệu mục tiêu và chuẩn đầu ra môn học - Giới thiệu nội dung, phương pháp học - Giới thiệu các yêu cầu bài tập cá nhân, nhóm và các cách đánh giá kết quả học tập, rubric của môn học	**PPGD:**Thuyết giảng	
1	**Chương 1: NHỮNG VẤN ĐỀ CƠ BẢN CỦA DU LỊCH SINH THÁI** ***A/* Các nội dung chính trên lớp***:*** (3t) 1.1. Khái niệm về du lịch sinh thái 1.2. Các đặc trưng cơ bản của du lịch sinh thái 1.3. Các nguyên tắc cơ bản của du lịch sinh thái 1.4. Các yêu cầu cơ bản để phát triển du lịch sinh thái	- Thuyết giảng: Trình chiếu powerpoint - Động não: GV hỏi các vấn đề về các loại tài nguyên cảnh quan nào sử dụng phát triển du lịch sinh thái; đa dạng sinh học - Phương pháp tham quan thực tế (xem video về các	**CELO1** **CELO5**

	1.5. Mục tiêu nghiên cứu của du lịch sinh thái 1.6 Các bên liên quan	tài nguyên thiên nhiên ở Việt Nam phát triển du lịch sinh thái -Thảo luận nhóm về vai trò của các bên liên quan trong hoạt động du lịch sinh thái	
	***B/* Các nội dung cần tự học ở nhà** (3t) - Nêu được những khái niệm về du lịch sinh thái - Mô tả được đặc trưng, nguyên tắc, yêu cầu cơ bản để phát triển du lịch sinh thái - Phân biệt được vai trò các bên liên quan phát triển du lịch sinh thái	- Tổng hợp và đọc các tài liệu có liên quan	
	Chương 2: TÀI NGUYÊN CẢNH QUAN TRONG PHÁT TRIỂN DU LỊCH SINH THÁI		**CELO1** **CELO5**
	A/* Các nội dung chính trên lớp:* (3t) 2.1. Định nghĩa cảnh quan và tài nguyên cảnh quan 2.2. Thành phần cảnh quan 2.3. Sắc thái cảnh quan 2.4. Cấu trúc cảnh quan 2.5. Phân loại cảnh quan 2.6. Sử dụng tài nguyên cảnh quan trong phát triển DLST 2.7. Các tác động DLST đối với cảnh quan 2.8. Bảo vệ tài nguyên cảnh quan	- Thuyết giảng: Trình chiếu powerpoint - Động não: các tác động của hoạt động du lịch lên cảnh quan -Thuyết trình, hoạt động nhóm : trình bày các nguồn tài nguyên thiên nhiên và nhân văn có tiềm năng được sử dụng làm tài nguyên phát triển du lịch sinh thái	

2	***B/* Các nội dung cần tự học ở nhà**: (3t) - Trình bày và phân biệt được các loại tài nguyên cảnh quan - Nêu một số cảnh quan sử dụng trong phát triển du lịch sinh thái. Liên hệ tại địa phương - Đề xuất một số giải pháp bảo vệ nguồn tài nguyên cảnh quan	- Tổng hợp và đọc các tài liệu có liên quan - Chuẩn bị bài báo cáo nhóm	
3,4	**Chương 3: SỬ DỤNG VÀ BẢO VỆ HỢP LÝ TÀI NGUYÊN THIÊN NHIÊN TRONG PHÁT TRIỂN DU LỊCH SINH THÁI**		**CELO2** **CELO5**
	A/* Các nội dung chính trên lớp:* (6t) 3.1. Khái niệm về tài nguyên du lịch sinh thái 3.2. Đặc điểm tài nguyên du lịch sinh thái 3.3. Quan hệ giữa đa dạng sinh học và du lịch sinh thái 3.4. Đối tượng tham gia vào hoạt động du lịch sinh thái 3.5. Các loại tài nguyên du lịch sinh thái ở Việt Nam 3.6. Các loại hình du lịch sinh thái ở Việt Nam 3.7. Du lịch sinh thái dựa vào cộng đồng	- Thuyết giảng: Trình chiếu powerpoint - Thuyết trình, Hoạt động nhóm: Dựa trên tiềm năng các nguồn tài nguyên của địa phương lên ý tưởng có thể phát triển các loại hình du lịch nào phù hợp	
	***B/* Các nội dung cần tự học ở nhà: (12t)** - Trình bày khái niệm nguồn tài nguyên du lịch - Phân biệt tài nguyên tự nhiên và tài nguyên nhân văn - Nhận biết tầm quan trọng của đa dạng sinh học trong phát triển du lịch sinh thái	- Tổng hợp và đọc các tài liệu có liên quan - Chuẩn bị bài báo cáo nhóm	

	- Đánh giá vai trò của cộng đồng địa phương trong phát triển du lịch sinh thái - Chuẩn bị nội dung thuyết trình về nguồn tài nguyên cảnh quan tại địa phương sinh sống có thể phát triển theo loại hình du lịch sinh thái nào?		
5,6	**Chương 4: HOẠT ĐỘNG DU LỊCH SINH THÁI VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ LIÊN QUAN**		**CELO2** **CELO5**
	A/* Các nội dung chính trên lớp:* (6t) 4.1 Những tác động lên môi trường của hoạt động du lịch sinh thái 5.1.1 Tác động đến tài nguyên thiên nhiên 4.1.2 Tác động đến tài nguyên sinh vật và môi trường 4.1.3 Tác động đến các mặt của đời sống xã hội 4.2. Sự cố và hiểm họa của du lịch sinh thái	- Thuyết giảng: Trình chiếu powerpoint - Học dựa trên vấn đề - Thuyết trình, hoạt động nhóm: Đánh giá tác động của hoạt động du lịch đối với môi trường, kinh tế, xã hội nói chung và địa phương nói riêng. Đề xuất giải pháp giảm thiểu tác động của hoạt động này	
	***B/* Các nội dung cần tự học ở nhà: (12t)** Phân tích tác động tích cực và tiêu cực của du lịch sinh thái đối với môi trường, kinh tế, xã hội nói chung và ở địa phương nói riêng	- Tổng hợp và đọc các tài liệu có liên quan - Chuẩn bị bài báo cáo nhóm	
7,8	**Chương 5: QUI HOẠCH VÀ THIẾT KẾ DU LỊCH SINH THÁI**		**CELO2** **CELO3** **CELO4** **CELO5**
	A/* Các nội dung chính trên lớp:* **(6t)** 5.1. Định nghĩa qui hoạch du lịch sinh thái	- Thuyết giảng: Trình chiếu powerpoint - Học dựa trên vấn đề: GV cho 1 khu	

	5.2. Yêu cầu cần thiết lựa chọn một khu vực để phát triển du lịch sinh thái 5.3. Những đặc trưng cơ bản của lãnh thổ du lịch sinh thái 5.4. Các nguyên tắc của qui hoạch và thiết kế du lịch sinh thái 5.5. Các bước cơ bản của quy hoạch và thiết kế du lịch sinh thái	vực để qui hoạch du lịch sinh thái SV đề xuất các tiêu chí sử dụng để qui hoạch, thiết kế du lịch sinh thái - Thuyết trình, thảo luận nhóm: Phân vùng thiết kế khu vực sử dụng để phát triển du lịch sinh thái	
	***B/* Các nội dung cần tự học ở nhà: (18t)** - Hiểu biết các tiêu chí về tài nguyên, cơ sở hạ tầng vật chất kỹ thuật, môi trường, tổ chức quản lý, các sản phẩm dịch vụ và các đơn vị tham gia trực tiếp để đưa ra phương án lựa chọn tiềm năng phát triển du lịch sinh thái thực tế ở địa phương đang sinh sống - Thực hiện phân vùng sử dụng thiết kế khu du lịch sinh thái	- Tổng hợp và đọc các tài liệu có liên quan - Chuẩn bị bài báo cáo nhóm	
9	**Chương 6: PHƯƠNG PHÁP LẬP KẾ HOẠCH VÀ KINH DOANH DU LỊCH SINH THÁI**		**CELO2** **CELO3** **CELO4** **CELO5**
	***A/* Các nội dung chính trên lớp*:* (3t)** 6.1 Phương pháp sử dụng để lập kế hoạch du lịch sinh thái 6.1.1 Phương pháp khung luận lý 6.1.2 Phương pháp phân tích SWOT 6.1.3. Phương pháp tính sức chứa 6.2 Các bước lập kế hoạch và kinh doanh du lịch sinh thái	- Thuyết giảng: Trình chiếu powerpoint - Thảo luận nhóm: các nhóm sử dụng phương pháp SWOT đánh giá, phân tích tiềm năng phát triển du lịch, thực hiện phương pháp tính sức chứa, thiết kế điểm tham quan, tuyến tham	

		quan. Trên cơ sở đó đề xuất định hướng phát triển cơ sở hạ tầng, vật chất kỹ thuật, giáo dục môi trường và quản lý du lịch sinh thái tại địa phương	
	***B/* Các nội dung cần tự học ở nhà**: **(6t)** - Sử dụng phương pháp SWOT đánh giá, phân tích tiềm năng phát triển du lịch - Thực hiện phương pháp tính sức chứa - Lên kế hoạch phát triển các sản phẩm du lịch - Thiết kế điểm tham quan, tuyến tham quan - Đề xuất định hướng phát triển cơ sở hạ tầng, vật chất kỹ thuật, giáo dục môi trường, sự hưởng ứng của cộng đồng địa phương - Đề xuất giải pháp cụ thể trong quản lý du lịch sinh thái nói chung và tại địa phương nói riêng	- Tổng hợp và đọc các tài liệu có liên quan	
10	**Chương 7: HƯỚNG DẪN VIÊN DU LỊCH SINH THÁI**		**CELO4** **CELO5**
	***A/* Các nội dung chính trên lớp (3t)** 7.1. Yêu cầu tối thiểu của một hướng dẫn viên DLST 7.2. Một số nhiệm vụ chính của HDV DLST 7.3. Nội dung gợi ý của một bản thuyết minh hướng dẫn DLST	- Phương pháp đóng vai: SV đóng vai là 1 hướng dẫn viên dẫn tour du lịch sinh thái tại địa phương	
	***B/* Các nội dung cần tự học ở nhà (6t)** Chuẩn bị nội dung đóng giả định tình huống trong hướng dẫn tour DLST		

10	Công bố điểm quá trình Hướng dẫn ôn tập và giải đáp thắc mắc Thực hiện đánh giá chất lượng đào tạo	- GV thông báo	

7. Tài liệu học tập

7.1. Tài liệu chính:

1. Lê Huy Bá, *Du lịch sinh thái*, Nhà xuất bản Khoa học và Kỹ thuật, 2009
2. Phạm Trung Lương, Du lịch sinh thái- Những vấn đề lý luận và thực tiễn phát triển ở Việt Nam, Nhà xuất bản giáo dục, 2007

7.2. Tài liệu tham khảo:

1. Thế Đạt*, Du lịch và du lịch sinh thái,* Nhà xuất bản lao động, 2003.

8. Quy định của học phần

8.1. Quy định về tham dự lớp học

Sinh viên/học viên có trách nhiệm tham dự đầy đủ các buổi học. Trong trường hợp nghỉ học do lý do bất khả kháng thì phải có giấy tờ chứng minh đầy đủ và hợp lý.

Sinh viên vắng quá 2 buổi học dù có lý do hay không có lý do đều bị coi như không hoàn thành khóa học và phải đăng ký học lại vào học kỳ sau.

8.2. Quy định về hành vi lớp học

Học phần được thực hiện trên nguyên tắc tôn trọng người học và người dạy. Mọi hành vi làm ảnh hưởng đến quá trình dạy và học đều bị nghiêm cấm.

Sinh viên/học viên phải đi học đúng giờ quy định.

Tuyệt đối không làm ồn, gây ảnh hưởng đến người khác trong quá trình học.

Tuyệt đối không được ăn uống, nhai kẹo cao su, sử dụng các thiết bị như điện thoại, máy nghe nhạc trong giờ học.

8.3. Quy định về tự học

Sinh viên trước và sau mỗi bài học trên lớp cần dành thời gian đọc bài, làm bài tập nhóm theo yêu cầu môn học

Thời gian tự học dành cho môn học tối thiểu 60 tiết

Sinh viên vắng 1 buổi học trên lớp tự học phần kiến thức vắng mặt và liên lạc với các bạn trong nhóm để học và bổ sung kiến thức

Sinh viên phải làm các bài tập cá nhân, bài tập nhóm đúng thời hạn quy định.

8.4. Quy định về học vụ

Các vấn đề liên quan đến xin bảo lưu điểm, khiếu nại điểm, chấm phúc tra, kỷ luật trường thì được thực hiện theo quy chế học vụ của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường TP. Hồ Chí Minh.

8.5. Quy định phản hồi thông tin

Sinh viên tham gia phản hồi ý kiến về hoạt động giảng dạy của giảng viên về môn học và chất lượng đào tạo của khoa theo đường link sau đây vào cuối kỳ.

https://docs.google.com/forms/d/e/1FAIpQLScwei1Az3E-s1pLTDfwqjAshALX4Vz5b61jcCmYgHG-Aul48w/viewform

9. Giảng viên phụ trách môn học

- Giảng viên phụ trách môn học: ThS Lê Thị Hồng Tuyết

- Nhóm giảng viên giảng dạy môn học: ThS Lê Thị Hồng Tuyết, ThS. Phạm Thị Diễm Phương

- Địa điểm liên lạc: Văn phòng Khoa Môi Trường – Phòng B211 – Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Tp.HCM - 236 B Lê Văn Sỹ - Phường 01 – Quận Tân Bình – Tp HCM.

10. Ngày phê duyệt: 02/07/2020.

TRƯỞNG KHOA	TRƯỞNG BỘ MÔN	NGƯỜI BIÊN SOẠN
PGS.TS. Nguyễn Thị Vân Hà	TS. Nguyễn Lữ Phương	ThS. Lê Thị Hồng Tuyết